

Số: **905** /QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **05** tháng 8 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình  
Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh của khối nhà B, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam**

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH HÀ NAM

**CÔNG VĂN BẢN**

Số: **1251**  
Ngày **06** tháng **8** năm 20**15**.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 Quy định một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26 tháng 3 năm 2009 quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP; Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26 tháng 5 năm 2010 hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Văn bản số 3482/BXD-HĐXD ngày 30 tháng 12 năm 2014 về việc thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Theo các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2010, Quyết định số 1021/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2010 và Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2012 Quy định về quản lý đầu tư và xây dựng bằng nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2014 ban hành “Quy định phối hợp quản lý Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam”;

Xét đề nghị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam (tại Tờ trình số 796/TTr-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015); đề nghị của Sở Xây dựng (tại Văn bản số 157/SXD-GĐ ngày 12 tháng 02 năm 2015; Văn bản số 612/SXD-GĐ ngày 15 tháng 6 năm 2015) và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư (tại Tờ trình số 804/TTr-SKHĐT ngày 22 tháng 7 năm 2015),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh của khối nhà B, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh của khối nhà B, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam.
2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam.



3. Tổ chức tư vấn lập Dự án: Công ty TNHH tư vấn và đầu tư xây dựng Quyết Thành.

4. Chủ nhiệm dự án: KTS. Đỗ Thanh Tùng.

5. Mục tiêu đầu tư:

- Nâng cao năng lực phục vụ của bệnh viện, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của cán bộ và nhân dân.

- Góp phần thực hiện công việc bảo trì công trình nhằm duy trì, phát huy những đặc trưng kiến trúc, kỹ thuật và thiết bị công trình đảm bảo chất lượng của công trình, tạo điều kiện hiện đại hóa Bệnh viện tuyến tỉnh.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Phần nền: Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền cũ, tạo dốc nền bằng vữa xi măng, chống thấm và lát mới nền sàn bằng gạch ceramic 30x30cm.

b) Phần tường: Cạo bỏ lớp sơn cũ, róc lớp trát tường, gạch ốp, hộp kỹ thuật một số vị trí hư hỏng. Trát, bả và sơn lại toàn bộ diện tích tường đã cạo bỏ và róc lớp trát.

c) Phần trần và cửa: Thay trần nhựa cũ bằng trần mới; thay các cửa bị hư hỏng bằng cửa nhựa lõi thép.

d) Hệ thống điện, nước: Thay mới thiết bị vệ sinh, ống nước bị hỏng, thay hệ thống bóng điện bị hỏng; thông hút toàn bộ hệ thống bể phốt.

*Các chi tiết giải pháp xây dựng chấp thuận theo Hồ sơ thiết kế đã được Sở Xây dựng thẩm định ( tại Văn bản số 157/SXD-GĐ ngày 12 tháng 02 năm 2015).*

7. Các quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng: Theo các Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

8. Địa điểm xây dựng: Đường Trường Chinh, thành phố Phủ Lý.

9. Loại, cấp công trình: Công trình cải tạo sửa chữa.

10. Tổng mức đầu tư: 1.500,0 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây lắp:	1.260,4 triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	31,8 triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	82,7 triệu đồng.
- Chi phí khác:	17,4 triệu đồng.
- Chi phí dự phòng:	107,7 triệu đồng.

11. Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác

12. Hình thức quản lý dự án: Thuê tổ chức tư vấn quản lý điều hành dự án .

13. Thời gian thực hiện: Năm 2015-2016

14. Kế hoạch đấu thầu:

a) Phần công việc đã thực hiện: Giá trị 49,37 triệu đồng. Bao gồm: Chi phí lập báo cáo KTKT, lệ phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, lệ phí thẩm định Báo cáo KTKT.



b) Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu: Giá trị 110,5 triệu đồng. Bao gồm: Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán, chi phí dự phòng.

c) Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Có tổng giá trị 1.340,13 triệu đồng. Gồm các công việc sau:

Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Hình thức; Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện	Hình thức hợp đồng	Nguồn vốn
Gói thầu số 01: Tư vấn lập HSMT, đánh giá HSDT.	4,25	Chỉ định thầu rút gọn	Quý III năm 2015	15 ngày	Trọn gói	Mục 11, Điều 1
Gói thầu số 02: Tư vấn QLDA	31,8	Chỉ định thầu rút gọn	Quý III năm 2015	Theo tiến độ Dự án	Trọn gói	
Gói thầu số 03: Thi công xây lắp	1.260,4	Đấu thầu rộng rãi trong nước; 01 giai đoạn; 01 túi hồ sơ	Quý III năm 2015	150 ngày	Trọn gói	
Gói thầu số 04: Giám sát thi công xây lắp	33,12	Chỉ định thầu rút gọn	Quý III năm 2015	Theo tiến độ thi công	Trọn gói	
Gói thầu số 05: Kiểm toán	10,56	Chỉ định thầu rút gọn	Sau khi thực hiện Dự án	15 ngày	Trọn gói	

(Lưu ý: Giá gói thầu căn cứ dự toán chi tiết được duyệt nhưng đảm bảo không vượt giá trị nêu trên).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện: Theo quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Y tế; Kho bạc Nhà nước Hà Nam; Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (7);
- VPUB: LĐVP (3), GT-XD, TC(H), TH(2);
- Lưu VT, XD(2).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Bùi Quang Cẩm**

H/2015/SYT/BV